

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**



Mã hồ sơ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y; Chuyên ngành: Ngoại Lồng ngực

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Sinh Hiền

2. Ngày tháng năm sinh: 02/06/1971; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Hồng Hà, Đan Phượng, Hà Nội.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Nhà số 1, Tổ 45, Cụm 7, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bs. Nguyễn Sinh Hiền.

Bệnh viện Tim Hà Nội, số 92 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0979561656;

E-mail: nguyensinhvien@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1989 đến năm 1995 là sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội

Từ năm 1996 đến năm 1999 là bác sỹ nội trú Bệnh viện Việt Đức Hà Nội.

Từ năm 2000 đến năm 2001 là bác sỹ nội trú Cộng hòa Pháp (lần 1)

Từ năm 2003 đến năm 2004 là bác sỹ nội trú Cộng hòa Pháp (lần 2)

Từ năm 2002 đến năm 2007 là bác sỹ phẫu thuật Bệnh viện Tim Hà Nội

Từ năm 2007 đến năm 2009 là Phó trưởng khoa Ngoại Bệnh viện Tim Hà Nội

Từ năm 2009 đến nay là Phó giám đốc Bệnh viện Tim Hà Nội.

Từ năm 2012 là giảng viên thỉnh giảng Bộ môn Phẫu thuật Lồng ngực, Bộ môn Nhi, Học viện Quân Y.

Chức vụ: Hiện nay: Phó giám đốc bệnh viện ; Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Tim Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 92, phố Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02439420325

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học viện Quân Y.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị:

-Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 9 năm 1995, ngành: Y, chuyên ngành: Đa khoa

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam

-Được cấp bằng ThS ngày 27 tháng 02 năm 2004, ngành: Y, chuyên ngành: Phẫu thuật đại cương.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 01 tháng 3 năm 2012, ngành: Y, chuyên ngành: Ngoại Tim mạch.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm....., ngành:..., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày...tháng...năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở: Học viện Quân y

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành, liên ngành:Y

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng dụng và cải tiến các phương pháp phẫu thuật tiên tiến trên thế giới để điều trị các bệnh tim bẩm sinh phức tạp.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển các phương pháp điều trị bảo tồn van tim trong phẫu thuật tim.

- Nghiên cứu điều trị phẫu thuật các bệnh lý động mạch chủ ngực, ngực- bụng.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển phẫu thuật ít xâm lấn có nội soi hỗ trợ để điều trị bệnh lý tim mạch.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đang hướng dẫn 02 NCS

- Đã hướng dẫn 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.

- Đã hoàn thành (chủ nhiệm) 01 đề tài NCKH cấp thành phố, năm 2011.

- Đã hoàn thành (chủ nhiệm) 03 đề tài NCKH cấp cơ sở các năm 2017, 2018.

- Đã tham gia 01 đề tài cấp nhà nước năm 2017.

- Đã tham gia 01 đề tài cấp thành phố năm 2018.

- Đã công bố 45 bài báo KH, trong đó 02 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng)....bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Số sách đã xuất bản: 05, trong đó 05 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

- Số lượng ... tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất.

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN (nếu có); với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: SCI, SCIE, ISI, Scopus (đối với KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI, Scopus (đối với KHXXH-NV), chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

1. **Hien Sinh Nguyen MD, PhD, Thang Duc Vu MD, Tuan Quang Nguyen MD, PhD.** A Modified Carpentier's Technique for Ebstein's Anomaly Repair. Journal of Cardiac Surgery. Volume 29, Issue 4, 554-560, 2014. SCIE. IF 1,470. H-index: 4
2. **Nguyễn Sinh Hiền, Tạ Hoàng Tuấn.** Đánh giá kết quả phẫu thuật bệnh thiếu sản động mạch phổi kèm thông liên thất (PA-VSD) tại Bệnh viện Tim Hà Nội, Tạp chí Y học Việt Nam. Tập 456, số 2, trang 149-153, 2017.
3. **Nguyễn Sinh Hiền,** Tư chứng FalLOT. Sách chuyên khảo. Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân, 2018. ISBN 978-604-51-4132-8
4. **Hien Sinh Nguyen, Hung Doan-Thai Nguyen and Thang Duc Vu.** Pericardial effusion following cardiac surgery. A single-center experien. Asian Cardiovascular & Thoracic Annals. Volume 26 Number 1. 1-6, 2018. Scopus. IF 0,35. H-index:1
5. **Nguyễn Sinh Hiền, Hà Đức Linh,.** Đánh giá kết quả phẫu thuật tách thành động mạch chủ type A tại Bệnh viện Tim Hà Nội. Tạp chí Y học Việt nam. Tập 465, số 4, trang 190-196. 2018.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen:

- + Bằng khen của Bộ Y tế các năm: 2009, 2014
- + Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội các năm: 2014, 2015, 2016
- + Bằng khen của TW Hội chữ thập đỏ Việt Nam: 2013
- + Bằng khen của Bộ LĐTĐ: 2014
- + Bằng khen của LĐLĐ TP Hà Nội: 2015

- Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú năm 2017

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ... đến ...)

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Về tư tưởng, đạo đức, tác phong: luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, giản dị; có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; xây dựng và giữ gìn mỗi đoàn kết thống nhất nội bộ, quan hệ đúng mực với đồng nghiệp và sinh viên, học viên; say mê, tận tụy với sự

ng nghiệp giáo dục, hết lòng với học viên, đảm bảo chất lượng đào tạo; chấp hành nghiêm các quy chế đào tạo.

Về chuyên môn: Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo đại học và sau đại học.

Tóm lại, đối chiếu với tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ về đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 07 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ).

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành).

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ qui đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013-2014		01			92,5	88,5	181
2	2014-2015					105	84	189
3	2015-2016			01		100	41	141
3 năm học cuối								
4	2016-2017	01		03		107,5	45	152,5
5	2017-2018			01		102,5	41	143,5
6	2018-2019					112,5	40	152,5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Pháp

a. Được đào tạo ở nước ngoài :

– Học ĐH ; Tại nước: ..

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước : ... năm....

b. Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : .
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng).

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từđến..	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Doãn Thái Hưng		ThS	x		2013-2016	HVQY	2016
2	Nguyễn Công Hiệu		ThS	x		2016-2017	HVQY	2017
3	Hoàng Vũ		ThS	x		2014-2017	HVQY	2017
4	Hà Đức Linh		ThS		x	2015-2017	ĐHYHN	2017
5	Nguyễn Khánh		ThS	x		2015-2018	HVQY	2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS).

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK,HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
A	Trước khi bảo vệ học vị TS: không					
B	Sau khi bảo vệ học vị TS:					
1	Bệnh học Ngoại Lông ngực- Tim mạch	GT	Nhà xuất bản QĐND,2016	07	Tham gia	HVQY
2	Bệnh học Ngoại Lông ngực- Tim mạch	GT	Nhà xuất bản QĐND, 2017	09	Tham gia	HVQY
3	Tứ chứng Fallot	CK	Nhà xuất bản	01	MM	2231/QĐ-

			QĐND, 2018			HVQY
4	Tràn dịch màng ngoài tim sau phẫu thuật tim	CK	Nhà xuất bản QĐND, 2018	02	CB (7-22;75-105)	2231/QĐ-HVQY
5	Giáo trình Ngoại Lồng ngực: +Tập I: Điều trị ngoại khoa một số bệnh lồng ngực. +Tập II: Điều trị ngoại khoa một số bệnh tim mạch và nội tiết.	GT	Nhà xuất bản Y học, 2019	09	Tham gia	Viện NCKHYD LS 108

Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang... đến trang....(ví dụ 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT,ĐT...)	CN/P CN/T K	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu hoàn thiện việc ứng dụng kỹ thuật không mở thất phải trong điều trị phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot tại Bệnh viện Tim Hà Nội	CN	01C-08/09-2008-2. Cấp thành phố	01/2008-12/2009	23/6/2011
2	Đánh giá kết quả phẫu thuật APSO (thông liên thất kèm thiếu sản hệ động mạch phổi) tại Bệnh viện Tim Hà Nội.	CN	3004/QĐ-BVT. Cấp cơ sở	2016	07/12/2016
3	Đánh giá thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện sau phẫu thuật tại Bệnh viện Tim Hà Nội 9 tháng đầu năm 2017	CN	1807/QĐ-BVT Cấp cơ sở	2017	23/05/2018

4	Đánh giá kết quả phẫu thuật thay gốc động mạch chủ có bảo tồn van (phẫu thuật Tirone David) tại Bệnh viện Tim Hà Nội	CN	1807/QĐ-BVT. Cấp cơ sở	2017	23/05/2018
---	--	----	---------------------------	------	------------

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm;

TK: Thư kí

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín & IF	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố
A	Trước khi bảo vệ học vị tiến sỹ								
1	Nhận xét về xét nghiệm AFP ở bệnh nhân ung thư gan	6		Thông báo khoa học của các trường đại học				32-36	1997
2	Đánh giá sự lan tràn tế bào ung thư trong thành trực tràng và ứng dụng phẫu thuật.	4		Ngoại khoa			XXXI/ 4	1-5	1998
3	Đóng góp của chụp mạch để chẩn đoán tổn thương mạch máu do chấn thương tại bệnh viện Việt Đức- Hà Nội	3		Y học Việt Nam			236-237/6,7	109-112	1999
4	Tổn thương mạch khoeo do chấn thương kín: những khó khăn trong chẩn đoán và điều trị	2	x	Ngoại khoa			XLI/ 3	29-37	2000

5	Góp phần nghiên cứu giá trị của các chất chỉ điểm khối u CA 72-4, CEA, CA 19-9 trong chẩn đoán và tiên lượng điều trị ung thư dạ dày	6		Y Học thành phố Hồ Chí Minh		4/2	387-395	2000	
6	Kết quả bước đầu của phẫu thuật sửa chữa bệnh Ebstein tại Bệnh viện Tim Hà Nội	6	x	Y học Việt Nam		316/ĐB	540-548	2005	
7	Kết quả sớm phẫu thuật điều trị hở van động mạch chủ ở trẻ em tại bệnh viện Tim Hà Nội	5		Y học thực hành		569+570/4	3-5	2007	
8	Kết quả điều trị phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot tại Bệnh viện Tim Hà Nội	1	x	Y học Việt Nam		343/1	38-44	2008	
9	Kết quả bước đầu điều trị phẫu thuật bệnh kênh nhĩ thất bán phần tại bệnh viện Tim Hà Nội	14		Y học Việt Nam		352/2	77-84	2008	
10	Kết quả phẫu thuật sửa chữa bệnh Ebstein tại Bệnh viện Tim Hà Nội	1	x	Y học thực hành		610+611/6	95-99	2008	
11	Những thay đổi trong chiến lược điều trị tứ chứng Fallot tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Y học thực hành		741/11	57-60	2010	
12	Nhận xét kết quả sớm sau phẫu thuật sửa chữa toàn bộ bệnh kênh nhĩ thất toàn phần tại bệnh viện Tim Hà Nội	10		Y học Việt Nam		375/ĐB	5-11	2010	
13	Đánh giá kết quả phẫu thuật sửa van trong bệnh hở van hai lá tại bệnh viện Đà Nẵng	6		Y học Việt Nam		383/1	31-35	2011	
B	Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								

14	Phẫu thuật sửa chữa bệnh Ebstein qua 6 năm tại Bệnh viện Tim Hà Nội.	1	x	Y học thực hành		846/12	18-21	2012
15	So sánh đặc điểm của bệnh nhân Ebstein trước và sau phẫu thuật sửa chữa toàn bộ tại Bệnh viện Tim Hà Nội	4		Y học thực hành		949/1	24-28	2015
16	Tìm hiểu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, vai trò của siêu âm tim trong chẩn đoán bệnh Ebstein	4		Y học thực hành		1001/4	13-18	2016
17	Kết quả phẫu thuật bệnh lý phồng và lóc động mạch chủ	3	x	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam		16	14-18	2017
18	Phẫu thuật u tim trên trẻ mới sinh	5	x	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam		78	74-78	2017
19	Đánh giá kết quả phẫu thuật bệnh thiếu sản động mạch phổi kèm thông liên thất (PA-VSD) tại Bệnh viện Tim Hà Nội.	2	x	Y học Việt Nam		456/2	149-153	2017
20	A review of pulmonary atresia with ventricular septal defect treatment in Hanoi Heart Hospital	2	x	Journal of clinical medicine		40	29-34	2017
21	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, kết quả điều trị tràn dịch màng ngoài tim sau phẫu thuật tim mở tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Y học Việt Nam		457/CĐ	3-10	2017
22	Đặc điểm lâm sàng, siêu âm tim ở bệnh nhân Ebstein điều trị tại Bệnh viện Tim Hà Nội	3		Y học Việt Nam		457/CĐ	60-67	2017
23	Đánh giá tình trạng chậm liền vết mổ trên bệnh nhân	2	x	Chuyên đề Tim mạch		01	13-16	2018

	phẫu thuật tim hở tại bệnh viện Tim Hà Nội			học					
24	Đánh giá một số yếu tố nguy cơ tràn dịch màng ngoài tim sau phẫu thuật tim mở tại bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Y học Việt Nam			462/2	121-125	2018
25	Đánh giá kết quả phẫu thuật kẹt van tim nhân tạo cơ học tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y-Dược học quân sự			43/2	71-76	2018
26	Đánh giá kết quả phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot tại bệnh viện Tim Hà Nội giai đoạn 2011-2015	1	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			13/2	107-112	2018
27	Đánh giá kết quả ban đầu phẫu thuật tim ít xâm lấn có nội soi hỗ trợ tại bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			13/2	120-123	2018
28	Đánh giá kết quả ngắn hạn phẫu thuật David tại Bệnh viện Tim Hà Nội qua 5 trường hợp	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			13/3	90-95	2018
29	Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật Glenn theo hai hướng tại bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			13/5 (số đặc biệt)	135-139	2018
30	Đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam			465/4 (chuyên đề)	19-26	2018
31	Đánh giá vai trò của troponin T độ nhạy cao trong tiên lượng hội chứng lưu lượng tim thấp và kết quả sớm trong điều trị ở bệnh nhi sau sửa toàn bộ tứ chứng Fallot tại Bệnh viện	3		Tạp chí Y học Việt Nam			465/ (chuyên đề)	53-63	2018

	Tim Hà Nội								
32	Kinh nghiệm sử dụng bóng đối xung nội động mạch chủ trong phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Tim Hà Nội: báo cáo loạt bệnh	2		Tạp chí Y học Việt Nam		465/ (chuyên đề)	81-90	2018	
33	So sánh kết quả điều trị kẹt van hai lá cơ học bằng phương pháp phẫu thuật và tiêu sợi huyết tại bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam		465/ (chuyên đề)	126-131	2018	
34	Nghiên cứu sự biến đổi và một số yếu tố ảnh hưởng đến nồng độ troponin T độ nhạy cao ở bệnh nhi sau sửa toàn bộ Tứ chứng Fallot	3		Tạp chí Y học Việt Nam		465/ (chuyên đề)	160-169	2018	
35	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và những lưu ý trong chẩn đoán tứ chứng Fallot	1	x	Tạp chí Y học Việt Nam		465/ (chuyên đề)	170-176	2018	
36	Đánh giá kết quả phẫu thuật tách thành động mạch chủ type A tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y học Việt Nam		465/ (chuyên đề)	190-196	2018	
37	Nghiên cứu giá trị của Creatinine kinase, Creatinine kinase-MB và hs-Troponin T trong tiên lượng biến chứng tim mạch ở trẻ em sau sửa toàn bộ tứ chứng Fallot với tuần hoàn ngoài cơ thể.	6		Tạp chí Y học Việt Nam		469/1, 2	174-178	2018	
38	Đánh giá kết quả phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh đảo gốc đại động mạch (TGA) tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108		13/6	87-92	2018	

39	Mở rộng góc động mạch chủ trong phẫu thuật thay van động mạch chủ tại bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			13/6	109-115	2018
40	Kết quả điều trị phẫu thuật bất thường động mạch vành trái xuất phát từ động mạch phổi tại Bệnh viện Tim Hà Nội	2	x	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			14/1	112-117	2019
41	Kết quả bắc cầu chủ vành ở người bệnh cao tuổi	5		Tạp chí Y học Việt Nam			478/2	79-83	2019
42	Rối loạn nhịp tim sớm sau phẫu thuật sửa toàn bộ tứ chứng Fallot tại bệnh viện Tim Hà Nội	2		Tạp chí Y học Việt Nam			479/1	108-111	2019
43	Nhân một trường hợp suy hô hấp cấp do sa van hai lá cấp không đáp ứng với điều trị thường quy được hỗ trợ V-V ECMO và phẫu thuật thay van cấp	9		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam			25	25-31	2019
Bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín									
44	A Modified Carpentier's Technique for Ebstein's Anomaly Repair	3	x	Journal of Cardiac Surgery	SCIE . IF: 1.470	4	29/4	554-560	2014
45	Pericardial effusion following cardiac surgery. A single-center experien	3	x	Asian Cardiovascular & Thoracic Annals	Scopus. IF:0. 35	1	26/1	5-10	2018

Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 02

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				

Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				

Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học.

Tham gia chương trình viết giáo trình đào tạo Đại học và sau Đại học chuyên ngành Ngoại Ngữ- Tin mạch của Học viện Quân Y.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy :
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2019

Người đăng ký



Nguyễn Sinh Hiền

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC:

- Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này. (Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hà Nội, ngày 28. tháng 6... năm 2019

Thủ trưởng cơ quan



**GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG TUẤN**